

Số: 37/NQ-HĐND

Chiềng Sơ, ngày 20 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về dự toán thu, chi ngân sách xã Chiềng Sơ năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CHIỀNG SƠ
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 595/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Sơn La năm 2026; Nghị quyết số 596/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho các xã, phường năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026;

Xét Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Chiềng Sơ; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKTNS ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách và tổng hợp các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách xã Chiềng Sơ năm 2026 như sau:

I. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

1. Thu ngân sách

- Dự toán UBND tỉnh giao: **106.912.000.000** đồng; Trong đó:
 - + Thu ngân sách trên địa bàn: 1.715.000.000 đồng; Trong đó: Điều tiết ngân sách cấp trên: 42.000.000 đồng, điều tiết ngân sách xã: 1.673.000.000 đồng.
 - + Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 105.179.000.000 đồng.

(Chi tiết tại biểu số 01, 02 kèm theo)

2. Chi ngân sách

Tổng số: **106.870.000.000** đồng; trong đó:

+	Chi sự nghiệp kinh tế, môi trường	3.778.608.000	đồng.
+	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	62.352.478.600	đồng.
+	Chi sự nghiệp Văn hóa - Thông tin, TD-TT, PTTH	684.875.000	đồng.
+	Chi sự nghiệp Y tế	3.709.000.000	đồng.
+	Chi đảm bảo xã hội	9.800.651.400	đồng.
+	Chi quản lý hành chính	20.560.918.400	đồng.
+	Chi an ninh - quốc phòng	3.839.085.600	đồng.
+	Dự phòng ngân sách	2.144.383.000	đồng.

(Có biểu số 03 và các phụ lục chi tiết kèm theo)

II. GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026

1. Thu ngân sách

- Thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp thu đối với các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, tích cực đôn đốc thu nộp và truy thu nộp ngân sách số nợ đọng thuế và các khoản phải nộp khác của doanh nghiệp. Phấn đấu dự toán thu trên địa bàn tăng cao hơn chỉ tiêu HĐND, UBND tỉnh giao để tạo nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý nhiệm vụ trọng tâm trên địa bàn xã. Các khoản thu từ thuế, lệ phí và các khoản thu khác được tổng hợp đầy đủ vào cân đối ngân sách theo nguyên tắc không gấn với nhiệm vụ chi cụ thể. Trường hợp các khoản thu cần gấn với nhiệm vụ chi cụ thể theo quy định của pháp luật thì được bố trí tương ứng từ các khoản thu này trong dự toán chi ngân sách để thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN.

- Trong quá trình thực hiện dự toán thu ngân sách có phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động, có tác động tăng thu lớn, UBND xã thực hiện theo quy định tại điểm d, khoản 7, Điều 9, Luật NSNN.

2. Chi ngân sách

2.1. Đảm bảo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công, Luật quản lý tài sản công các văn bản hướng dẫn thi hành, các nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư, NSNN, các tiêu chuẩn định mức đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đang triển khai thực hiện tại thời điểm trình dự toán; kết quả đánh giá thực hiện NSNN năm 2025 và khung dự toán NSNN năm 2026 được NSTW giao, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, tăng cường công tác phòng, chống lãng phí.

2.2. Bố trí dự toán chi thường xuyên, đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn định mức đã được HĐND tỉnh quyết nghị; triệt để tiết kiệm, ưu tiên bố trí đủ kinh phí cho công tác chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, đảm bảo an ninh quốc phòng; đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách tiền lương và chế độ tiền thưởng, lương hưu, trợ cấp, ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội, gắn với mức lương cơ sở theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ, các chế độ chính sách của địa phương đã ban hành đến hết năm 2026; các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội quan trọng trong năm 2026; chi thường xuyên còn lại bố trí cho các nhiệm vụ trên cơ sở chế độ tiêu chuẩn hiện hành về chi NSNN, quản lý sử dụng tài sản công và mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, các quy định về thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn của các ngành, lĩnh vực, kinh phí thực hiện chuyển đổi số và bố trí nhiệm vụ sửa chữa cấp bách cho các cơ quan, đơn vị,...

2.3. Thực hiện đủ kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo chỉ tiêu của Chính phủ, Bộ Tài chính giao (bao gồm cả dự toán theo chỉ tiêu pháp lệnh và dự toán tăng thu ngân sách); phân bổ tăng thu NSNN các cấp theo đúng chỉ đạo của Bộ Tài chính đảm bảo bố trí 70% tăng thu để thực hiện CCTL; bố trí dự phòng không thấp hơn dự toán ngân sách UBND tỉnh giao.

2.4. Đối với một số khoản chi đã bố trí tại các sự nghiệp: Quản lý nhà nước, Giáo dục - Đào tạo; Đảm bảo xã hội; An ninh, quốc phòng... nhưng chưa giao chi tiết, do tại thời điểm lập dự toán chưa lượng hóa nhiệm vụ phát sinh, chưa có chủ trương của cấp có thẩm quyền, chưa xác định đối tượng thụ hưởng; giao UBND xã căn cứ nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao, quyết định phân bổ và giao dự toán chi tiết cho các đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước, báo cáo kết quả phân bổ với HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã, các vị đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND xã khoá XXI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận: 

CHỦ TỊCH

- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, KT (75b).

Thào A Sử